



Thứ.....ngàytháng.....năm.....

BÀI TẬP TUẦN 28

Câu 1. A. Đọc đoạn văn sau:

(1) Những trái quất chín nhìn mọng nước với màu đỏ hồng vô cùng bắt mắt. (2) Rồi thì quả quất sai trĩu trĩu từ cành to tới cành nhỏ, từ thân cho tới đầu ngọn đều quả là quả. (3) Chính vì thế, quất như là biểu tượng cho năm mới bội thu nhiều tài lộc. (4) Nhưng ít ai biết được rằng, nghề trồng quất nom vậy mà lại cực nhọc vô cùng. (5) Mà chẳng riêng gì trồng quất, nghề nào mang cái đẹp, cái tinh túy cho cuộc đời thường vất vả, truân chuyên.

(6) Càng về áp Tết, thành quả và công sức của ba mẹ tôi càng hiển hiện rõ hơn trên những quả quất chín mọng căng phồng in hằn cả những múi cong cong. (7) Đó cũng là lúc ba mẹ vất vả hơn. (8) Ba cho quất lên xe đẩy vào thành phố bán. (9) Trời se se lạnh, ba chỉ mặc một chiếc áo và cái khăn lau mồ hôi. (10) Mẹ nhìn ba rung rung và thầm mong cho những chậu quất bán hết.

B. Dựa vào đoạn văn trên, hãy cho biết:

- a. Câu kể Ai- là gì? là câu số.....
- b. Câu kể Ai- làm gì? là câu số.....
- c. Câu kể Ai- thế nào? là câu số.....
- d. Các từ láy trong đoạn văn là:.....

Câu 2. Gạch bỏ từ không cùng nhóm trong các chuỗi từ sau:

- a. Tài năng, tài nghệ, tài đức, tài sản, tài cán, tài tình, tài ba.
- b. Vạm vỡ, lực lưỡng, cường tráng, cao to, hùng cường, khỏe mạnh.
- c. Gan dạ, gan góc, anh dũng, dũng cảm, can đảm, đảm đang, gan lì.

Câu 3. Cho câu kể sau:

Chim hót.

Hãy chuyển câu trên thành:

- a. Câu hỏi:.....
- b. Câu khiến:.....

Câu 4. Đặt câu hỏi để hỏi cho mỗi bộ phận gạch chân trong câu sau:

Hôm qua, trên đường đến trường, Lan gặp một người bạn cũ từ thuở mẫu giáo.

(1)

(2)

(3)

(4)

(1)

(2)

(3)

(4)

Câu 5. Xác định từ loại của các từ gạch chân trong đoạn văn sau:

Miền đất rất giàu mà đời người lại rất nghèo. Cái giàu, cái nghèo cứ đeo đăng triền miên cùng năm tháng.

Câu 6. Ghi lại các tác dụng của dấu gạch ngang.

Câu 7. Viết mở bài gián tiếp cho đề bài sau:

Đề bài: Em hãy tả vẻ đẹp của cây hoa phượng – loài hoa gắn với lứa tuổi học trò.